



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG
HOANG LONG GROUP

AD: 68 Nguyen Trung Truc, Ben Luc District,, Long An Province

☎: (0272) 3872848

E-mail: info@hoanglonggroup.com

www.hoanglonggroup.com

Số: 66/CV-HLG/2020

Bến Lức, ngày 19 tháng 08 năm 2020

Giải trình: Việc từ chối đưa ra ý kiến
tại BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2020 được kiểm toán

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công Ty Cổ phần Tập Đoàn Hoàng Long (Mã chứng khoán: HLG) giải trình việc từ chối đưa ra ý kiến tại Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2020 được kiểm toán như sau:

1- Ý kiến kiểm toán: Số dư của các khoản công nợ phải thu tại ngày 30/06/2020 và 01/01/2020 chưa có biên bản đối chiếu, xác nhận là 30,899 tỷ đồng và 6,76 tỷ đồng, số dư của các khoản công nợ phải trả tại ngày 30/06/2020 và 01/01/2020 chưa có biên bản đối chiếu, xác nhận là 22,723 tỷ đồng và 19,163 tỷ đồng. Bằng các thủ tục soát xét cần thiết đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến các khoản mục có liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm.

*** Giải trình của Công ty:**

- Số dư của các khoản công nợ phải thu hầu hết đã được trích lập dự phòng phải thu khó đòi tỉ lệ 100% và gửi thư đi xác nhận, đối chiếu công nợ đều phản hồi là khách hàng đã thay đổi địa chỉ không liên lạc được.

- Số dư của các khoản công nợ phải trả chủ yếu là người mua trả tiền trước theo tiến độ thu tiền của hoạt động chuyển nhượng bất động sản chưa bàn giao đất và hoạt động thi công công trình do nhà thầu phụ chưa xuất hóa đơn đầu vào; số dư phải trả người bán còn lại có 01 nhà cung cấp nước ngoài không liên lạc được cũng như không đòi tiền từ năm 2011 đến nay và tiền cổ tức của các cổ đông trước đây chưa lưu ký mà không đến nhận.

2- Các vấn đề liên quan đến công nợ với các bên liên quan

2.1- Ý kiến kiểm toán: Tại thuyết minh số 5 và số 7 của bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ, Công ty đang trình bày các khoản phải thu của các khách hàng là các bên liên quan được kiểm soát bởi các thành viên chủ chốt của Công ty, bao gồm số dư phải thu ngắn hạn của khách hàng và phải thu về cho vay ngắn hạn. Trong đó, cụ thể phải thu Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long tại thời điểm 30/06/2020 là 673.299.942.142 đồng (tại 01/01/2020 là 557.557.660.282 đồng) và phải thu Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Kim Hoàng Long tại thời điểm 30/06/2020 là 64.685.532.267 đồng (tại 01/01/2020 là 96.460.532.267 đồng). Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục soát xét cần thiết nhưng không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng để xác định thời hạn thanh toán của các khoản phải thu này. Do đó chúng tôi

không thể đưa ra kết luận về khả năng thu hồi cũng như xác định số tổn thất (nếu có) của các khoản công nợ này và ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm.

* **Giải trình của Công ty:** Việc mua bán và cho vay dẫn đến phát sinh khoản phải thu tiền hàng và phải thu cho vay ngắn hạn đối với 2 Công ty trên đều được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm chấp thuận với tỉ lệ biểu quyết 100%. Hơn nữa, Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long trước đây là Công ty con của Công ty, đồng thời theo hợp đồng và trong thực tế khi một trong hai bên có nhu cầu hoặc cần nguồn tài chính để hoạt động thì sẽ cho vay hoặc hoàn trả, nghĩa là Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long có vay, có trả; đối với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Kim Hoàng Long đến ngày 31/07/2020 đã tất toán hết số dư nợ. Như vậy, khả năng thu hồi các khoản công nợ này là chắc chắn.

2.2- Ý kiến kiểm toán: Công ty ghi nhận khoản doanh thu hoạt động tài chính từ lãi cho vay của Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long trong 06 tháng đầu năm 2020 là 14,779 tỷ đồng và trong cả năm 2019 là 28,827 tỷ đồng (trong đó số đã ghi nhận trong 6 tháng đầu năm 2019 là 15,073 tỷ đồng), các khoản lãi này được cộng vào số dư nợ gốc cho vay tại thời điểm 30/06/2020 và 01/01/2020. Bằng các thủ tục soát xét đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá khả năng thu hồi chắc chắn của khoản lãi này, do đó việc ghi nhận khoản lãi này trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2020 và 06 tháng đầu năm 2019 tương ứng là chưa phù hợp với quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

* **Giải trình của Công ty:** Việc thu lãi từ cho vay là đúng theo quy định của pháp luật thuế hiện hành và như đã nêu trên Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long trước đây là Công ty con của Công ty, đồng thời theo hợp đồng và trong thực tế khi một trong hai bên có nhu cầu hoặc cần nguồn tài chính để hoạt động thì sẽ cho vay hoặc hoàn trả, nghĩa là Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long có vay, có trả mặc dù chưa thanh toán hết số dư nợ tại ngày 30/06/2020. Như vậy, khoản lãi cho vay được cộng vào số dư nợ gốc cho vay có khả năng thu hồi chắc chắn.

3- Các vấn đề liên quan đến dự án Khu dân cư Long Kim 2

3.1- Ý kiến kiểm toán: Do Công ty không thực hiện kiểm kê đối với số dư khoản mục thành phẩm bất động sản tại ngày cuối kỳ nên chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp về sự hiện hữu cũng như đầy đủ của các khoản mục này tại ngày báo cáo (01/01/2020 và 30/06/2020) cũng như không thể thực hiện được các thủ tục soát xét bổ sung. Do đó, chúng tôi không thể xác định được các điều chỉnh cần thiết của khoản mục này và ảnh hưởng của vấn đề này đến các khoản mục có liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm.

* **Giải trình của Công ty:** Công ty có thực hiện kiểm kê đối với số dư khoản mục thành phẩm bất động sản tại ngày 30/06/2020 theo sổ sách và thực tế tại dự án là đúng. Tuy nhiên, về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thực tế không khớp với sổ sách do một số sổ đỏ chưa tách ra khỏi sổ chung vì vướng thủ tục pháp lý. Do đó, diện tích đất tồn kho trên sổ sách có chênh lệch so với diện tích đất trên các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Công ty đang giữ.

3414
ÔNG T
PH
P ĐC
QANG
LÚC -

3.2- Ý kiến kiểm toán: Công ty xác định giá đất được trừ khi tính thuế giá trị gia tăng phải nộp tương ứng với doanh thu đã ghi nhận căn cứ theo giá đất được Ủy ban Nhân dân tỉnh Long An ban hành tại thời điểm chuyển nhượng mà không dựa trên giá đất được trừ trên cơ sở tiền sử dụng đất phải nộp ngân sách Nhà nước (không kể tiền sử dụng đất được miễn, giảm) và chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định. Do không thu thập được đầy đủ bằng chứng để xác định tính hiện hữu và đầy đủ của số dư khoản mục thành phẩm bất động sản nêu trên nên chúng tôi không có cơ sở để xác định sự phù hợp của số thuế giá trị gia tăng phải nộp đối với hoạt động kinh doanh bất động sản. Bằng các thủ tục soát xét đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến các khoản mục có liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm.

* **Giải trình của Công ty:** Công ty xác định giá đất được trừ như trên đã được Đoàn thanh tra thuế tạm chấp nhận qua các đợt thanh tra (đã có kết luận thanh tra đến năm 2017) do việc đầu tư cơ sở hạ tầng cho dự án còn dở dang, chưa quyết toán hoàn thành. Vấn đề này Công ty sẽ xem xét lại chính sách thuế từng thời điểm từ khi dự án hình thành đến nay để điều chỉnh cho phù hợp.

4- Các vấn đề liên quan đến khoản mục chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn tại thuyết minh số 11 của bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất như sau:

4.1- Ý kiến kiểm toán: Số dư giá gốc khoản mục Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn tại thời điểm 30/06/2020 là 75.308.837.424 đồng (tại thời điểm 01/01/2020 là 75.408.720.687 đồng). Công ty không thực hiện kiểm kê đối với khoản mục này tại thời điểm 01/01/2020 và 30/06/2020. Bằng các thủ tục soát xét đã thực hiện, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp để xác định tính hiện hữu và đầy đủ của khoản mục này và ảnh hưởng của vấn đề này đến các khoản mục có liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm.

* **Giải trình của Công ty:** Công ty có thực hiện kiểm kê đối với số dư khoản mục dở dang dài hạn theo sổ sách tại ngày cuối kỳ, tuy nhiên tại thời điểm kiểm kê không có sự chứng kiến của kiểm toán, nhưng chúng tôi cam đoan đã ghi đúng theo thực tế phát sinh đối với khoản mục này.

4.2- Ý kiến kiểm toán: Tại thuyết minh số 39 của bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ, Công ty đang trình bày thông tin về việc bảo lãnh và thế chấp bằng tài sản cho Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Thủy sản Cadovimex II và Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy Sản Hoàng Long, các công ty này là các bên liên quan được kiểm soát bởi thành viên chủ chốt của Công ty. Bằng các thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá các nghĩa vụ nợ tiềm tàng có thể phát sinh từ các giao dịch này và ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm.

* **Giải trình của Công ty:** Vấn đề này được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm với tỉ lệ biểu quyết 100%.

4.3- Ý kiến kiểm toán: Tại thuyết minh số 17 của bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ, Công ty đang trình bày số dư người mua trả tiền trước của Ban Quản lý Dự án Công trình Ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp với số tiền là 3.306.069.000 đồng, đây là số tiền được chủ đầu tư thanh toán cho các công trình đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng Công ty chưa thực hiện ghi nhận doanh thu, giá vốn và các nghĩa vụ phải nộp Nhà nước tương ứng. Điều này làm cho chỉ tiêu “Người mua trả tiền trước ngắn hạn” đang phản ánh thừa và chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” đang phản ánh thiếu tại ngày 30/06/2020 và ngày 01/01/2020 trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ số tiền là 193.323.455 đồng.

* **Giải trình của Công ty:** Nếu Công ty thực hiện ghi nhận doanh thu và giá vốn theo đề nghị trên, sau khi bù trừ thì phát sinh nghĩa vụ phải nộp ngân sách Nhà nước cũng như chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" phản ánh thiếu số tiền 193.323.455 đồng không đáng kể. Vấn đề này Công ty sẽ khắc phục trong thời gian sớm nhất.

5- Ý kiến kiểm toán: Theo nội dung tại thuyết minh số 04 của bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đang trình bày giá trị khoản đầu tư vào Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Thanh Thy tại thời điểm 30/06/2020 là 130.816.526.825 đồng (tại thời điểm 01/01/2020 là 130.828.098.281 đồng), trong đó lợi thế thương mại là 108.712.056.000 đồng. Bằng các thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá được tồn thất (nếu có) đối với khoản đầu tư này cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm.

* **Giải trình của Công ty:** Giá trị khoản đầu tư vào Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Thanh Thy là giá trị quyền sử dụng đất MD4-2 tại Khu đô thị Phú Mỹ Hưng với số tiền nêu trên từ năm 2007 cho đến nay, do yếu tố khách quan là những năm qua cần phải hoàn tất thủ tục xin cấp sổ đỏ (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) và hiện nay đang hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý về xây dựng tại các cơ quan nhà nước nên chưa triển khai xây dựng để đưa vào hoạt động kinh doanh. pháp lý về xây dựng nên chưa triển khai xây dựng để hoạt động kinh doanh.

.Công ty cam kết các thông tin giải trình trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung những thông tin trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VPTH, PKT

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN QUỐC ĐẠO